

Số: **210/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bình Chánh, ngày 05 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 276/2019/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Người yêu cầu: Ông **Phan Thanh B**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: xã B, Huyện C, Tp.HCM;

2. Người yêu cầu: Bà **Lê Thị G**, sinh năm: 1982

Địa chỉ: xã B, Huyện C, Tp.HCM;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 170, quyển số 01/2004, do UBND xã B, Huyện C, Tp.HCM cấp ngày 02/12/2004, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

[2] Về con chung: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G xác nhận có 02 con chung tên Phan Thanh T, sinh năm 2001 (đã trưởng thành) và trẻ Phan Gia H, sinh ngày: 23/4/2009, hiện trẻ H đang sống cùng với ông B. Sau khi ly bà G đồng ý giao trẻ H cho ông B nuôi dưỡng đến trưởng thành và không cấp dưỡng nuôi con;

Bà Lê Thị G có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về tài sản chung: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G cùng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ông B và bà G đã nộp theo biên lai thu tiền số:AA/2019/0078785 ngày 19/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Bình Chánh. Ông B và bà G đã nộp đầy đủ án phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G thuận tình ly hôn với nhau. Quan hệ hôn nhân giữa ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G chấm dứt cũng như giấy chứng nhận kết hôn số 170, quyển số 01/2004, do UBND xã B, huyện C, Tp.HCM cấp ngày 02/12/2004, không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G xác nhận có 02 con chung tên Phan Thanh T, sinh năm 2001 (đã trưởng thành) và trẻ Phan Gia H, sinh ngày: 23/4/2009, hiện trẻ H đang sống cùng với ông B. Sau khi ly bà G đồng ý giao trẻ H cho ông B nuôi dưỡng đến trưởng thành và không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị G có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về tài sản chung: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Phan Thanh B và bà Lê Thị G cùng phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông B và bà G đã nộp theo biên lai thu tiền số:AA/2019/0078785

ngày 19/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Bình Chánh. Ông B và bà G đã nộp đầy đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự.
- VKSND H. Bình Chánh.
- Chi cục THADS H. Bình Chánh.
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thị Vân Hương**